TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 – NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2026/HSST
Ngày: 24/7/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Phú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Minh Ngọc, ông Nguyễn Quốc Đại

Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Thục Linh - Thư ký viên Tòa án nhân dân Khu vực 9 - Nghệ An.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân dân Khu vực 9 - Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 24/7/2026 tại điểm cầu Trụ sở Toà án nhân dân dân Khu vực 9 - Nghệ An và điểm cầu P trại tạm giam Đô L - Trại tạm giam Công an tỉnh N xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2026/HSST ngày 30 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn T**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 15/7/1992; Số CCCD: 040092006111; Nơi cư trú: Thôn P (Nay là thôn P), xã A, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Họ tên cha: Trần Văn T1 – Sinh năm 1963; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị N – Sinh năm 1966; Hiện cha, mẹ bị cáo đều cư trú tại: Thôn P (Nay là thôn P), xã A, tỉnh Nghệ An; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 12/01/2024, Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn (Nay là Tòa án nhân dân Khu vực 9), ra Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 20 tháng theo QĐ số 02/QĐ-TA, chấp hành xong ngày 15/8/2025; Nhân thân:

- Ngày 27/08/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An xử 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tại bản án số 67/2013/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/01/2015 và đã chấp hành xong án phí.

- Ngày 10/3/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt tù 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tại bản án số 82/2017/HSST. Ngày 14/06/2017, Toà án tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm, tuyên án 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tại bản án hình sự phúc thẩm số 79/2017/HSPT. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/05/2018 và chấp hành xong án phí.

- Ngày 20/4/2021, bị Đồn Công an Khu công nghiệp K, TP ., tỉnh Bình Dường xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức phạt tiền, số tiền 750.000 đồng, đã nộp phạt xong.

- Ngày 10/01/2022, bị Tòa án TX. Tân Uyên, Bình Dương xử phạt mức án 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", tại bản án số 05/2022/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/12/2022 và chấp hành xong án phí dân sự.

- Ngày 21/12/2023, Trần Văn T bị Công an huyện A xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo QĐ-XPVPHC số 1359, hình thức phạt tiền 3.500.000 đồng. Trần Văn T chưa thi hành quyết định xử phạt nhưng cơ quan ra quyết định xử phạt là Công an xã P, huyện A (cũ) không có biện pháp đôn đốc việc thi hành Quyết định xử phạt (Hiện đã hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt hành chính).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/5/2026 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Đ - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do ham chơi, bị bạn bè lôi kéo sử dụng ma túy nên Trần Văn T bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2007, loại ma túy thường sử dụng là Heroine. Ngày 12/01/2024, Trần Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Anh Sơn (nay là Tòa án nhân dân khu vực 9 - Nghệ An) ra Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 02/QĐ-TA tại cơ sở cai nghiện ma tuý tự nguyện P, nay là cơ sở cai nghiện ma túy số III, Phân khu 2, tỉnh Nghệ An với thời hạn 20 tháng. Ngày 15/08/2025, sau khi chấp hành xong việc cai nghiện bắt buộc theo Giấy chứng nhận số 50/2025/CN-CSCN của cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc số III, Phân khu 2, tỉnh Nghệ An, Trần Văn T không trở về địa phương nơi cư trú để trình diện. Ngày 05/11/2025, Trần Văn T bị UBND xã A ra Quyết định số 1472/QĐ-UBND ngày 05/11/2025 về việc quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú, thời hạn quản lý từ 05/11/2025 đến 05/11/2027. Nhưng ngày 12/4/2026 khi đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú, Trần Văn T đã có hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, nội dung cụ thể như sau:

Vào khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 12/04/2026, Trần Văn T đi bộ từ nhà riêng tại thôn P, xã A, tỉnh Nghệ An rồi đi nhờ xe mô tô của người đi đường di chuyển đến khu vực cầu C thuộc xã A, tỉnh Nghệ An để tìm kiếm công việc phụ hồ. Tuy nhiên, do chủ thợ xây thấy Trần Văn T gầy gò, sức khỏe không đảm bảo nên không nhận T vào làm việc, nên T đi bộ ra về. Khi đi bộ đến khu vực cầu C, thuộc thôn P, xã A, tỉnh Nghệ An thì T gặp một người đàn ông tên L1 (là bạn nghiện ma túy trước đây của T, T không biết rõ nhân thân, lai lịch). Thái nói chuyện với L1 một lúc, thì L1 hỏi T *"Có làm tí Hê cho vui không?"* ý hỏi có muốn sử dụng ma túy Heroine không. T trả lời *"Có không thì cho cấy"*. Ý hỏi L1 có sẵn ma túy Heroine không, nếu có thì cho T một ít. L1 trả lời: *"Có lấy dùng thì đang còn tí".* T nói tiếp: *"Cho thì lấy mần tí".* Sau đó

L1 đưa cho T một gói giấy màu vàng, T mở gói giấy màu vàng ra và nhìn thấy bên trong gói giấy có chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroine. T cầm lấy gói ma túy trên cho vào túi quần trước bên trái, sau đó đi nhờ xe mô tô của người đi đường và di chuyển về nhà thuộc thôn P, xã A, tỉnh Nghệ An.

Đến khoảng 14 giờ 00 phút, cùng ngày, T lấy 01 (một) bơm kim tiên, nước cất có sẵn tại nhà riêng và đi vào khu vực phòng ngủ đầu tiên, phía bên trái theo hướng từ cửa chính đi vào nhà. Tại đây, T đã lấy gói ma túy Heroine từ túi quần phía trước bên trái ra và đổ toàn bộ số ma tuý vào bơm kim tiêm, sau đó hút nước cất vào bơm kim tiêm, lắc đều cho ma túy tan ra trong nước và tiêm số ma túy Heroin trộn lẫn nước cất trên vào cơ thể qua đường tĩnh mạch ở mặt trong khuỷu tay trái. Sau khi sử dụng xong số ma túy H, T đốt cháy bộ bơm kim tiêm, vỏ nước cất, vỏ đựng ma túy vào bếp củi ở phía sau nhà T.

Đến chiều ngày 14/4/2026, thực hiện công tác quản lý, theo dõi người thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú trên địa bàn xã A, tỉnh Nghệ An, Công an xã A đã tiến hành mời Trần Văn T đến trụ sở Công an xã A để làm việc. Tại đây, Công an xã A phối hợp Trạm y tế thị trấn A tiến hành xét nghiệm nước tiểu của Trần Văn T bằng que test nhanh, kết quả trong nước tiểu của Trần Văn T thời điểm xét nghiệm: Dương tính với chất ma tuý Morphine (MOP).

Ngày 14/4/2026 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đã mời các thành phần liên quan, tiến hành lấy mẫu nước tiểu của Trần Văn T. Ngày 15/04/2026 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N đã ra quyết định trưng cầu giám định số C1123/QĐ-CSMT gửi Viện pháp y Q - Bộ Q1 để trưng cầu giám định về chất ma túy trong nước tiểu của đối tượng Trần Văn T.

Tại bản kết luận giám định số 1282/PY-XNĐH ngày 24/4/2026 của Q, Cục Q2, Bộ Q1 kết luận:

*- Tìm thấy các chất ma tuý là **M** và chất chuyển hóa của **H1** là **6MAM** trong mẫu nước tiểu của Trần Văn T.*

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật: 01 (một) que test nhanh ma túy, đã được sử dụng, được kèm theo hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKSNAN-KV ngày 26/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 - Nghệ An đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 - Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị:

Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý"

Tại phiên tòa, bị cáo thống nhất như đề nghị của đại diện VKS, không có tranh luận gì thêm

Lời nói sau cùng, bị cáo nói: Hành vi của bị cáo là sai trái, bị cáo rất ăn năn, hối cải, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng pháp luật.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận:

Vào khoảng 14 giờ 00 ngày 12/4/2026 tại phòng ngủ của mình, thuộc thôn P, xã A, tỉnh Nghệ An. Trần Văn T đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Heroine, bằng cách đổ ma tuý Heroine vào bơm kim tiêm, rồi hút nước cất vào bơm kim tiêm, lắc đều nước và ma túy Heroine, rồi tiêm vào cơ thể qua đường tĩnh mạch ở mặt trong khuỷu tay trái. Tại thời điểm sử dụng trái phép chất ma túy Heroine, Trần Văn T đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy theo Quyết định số 1472/QĐ-UBND ngày 05/11/2025 của UBND xã A, tỉnh Nghệ An về việc quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú, thời hạn quản lý từ 05/11/2025 đến 05/11/2027.

Căn cứ vào lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Văn T đã phạm vào tội "Sử dụng trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 256a BLHS như bản cáo trạng đã truy tố là đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là liều lĩnh, coi thường pháp luật. Hành vi đó không những đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước về các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng đến sức khoẻ, nòi giống, gây hoang mang lo lắng cho quần chúng nhân dân và nhiều hệ lụy khác cho xã hội. Vì vậy phải xử lý thật nghiêm hành vi của bị cáo mới có tác dục giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên bị cáo là người có nhân thân rất xấu, trước lần phạm tội này, bị cáo từng nhiều là bị các cấp Toà án đưa ra xét xử và kết án về hành vi

“Tàng trữ trái phép chất ma tuý”, “Trộm cắp tài sản”; Bị Công an huyện A xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo Trần Văn T được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015.

[4] Từ việc đánh giá về tính chất mức độ của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Trần Văn T là đối tượng nghiện ma túy đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, sau khi chấp hành xong, mặc dù đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện nhưng T vẫn tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý. Hành vi của bị cáo không những gây tác hại đến sức khoẻ, làm băng hoại đạo đức mà còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an và an toàn trên địa bàn, ngoài ra bị cáo còn là người có nhân thân rất xấu, bị cáo từng nhiều là bị các cấp Toà án đưa ra xét xử và kết án về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma tuý”, “Trộm cắp tài sản”; Bị Công an huyện A xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa đổi bản thân mà tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Vì vậy phải có một mức án nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ dài mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích, cũng như góp phần phòng ngừa chung cho xã hội như đề nghị của đại diện VKS là có căn cứ. Tuy nhiên xét thấy, sau khi phạm tội bị cáo hành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, do đó cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

Đối với người đàn ông tên L1 đã cho Trần Văn T ma túy Heroin vào ngày 12/4/2026 tại khu vực cầu C thuộc địa phận thôn P, xã A, tỉnh Nghệ An. Do Trần Văn T khai không biết lai lịch, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N không có căn cứ để xử lý, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với người đi đường đã cho Trần Văn T đi nhờ xe máy, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N không có căn cứ để xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 (một) que test nhanh ma túy đã qua sử dụng đối với bị cáo Trần Văn T vào ngày 14/4/2026 được kèm theo hồ sơ vụ án. Xét thấy đây là tài liệu chứng cứ chứng minh tội phạm, nên cần tiếp tục lưu lại hồ sơ vụ án.

[6] Về án phí: Bị cáo Trần Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1/ Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T 02 *(Hai)* năm 06 *(S)* tháng tù về tội *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo, ngày 07/5/2026.

2/Về xử lý vật chứng: Căn cứ: Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Lưu lại hồ sơ vụ án 01 (một) que test nhanh ma túy đã qua sử dụng đối với bị cáo Trần Văn T vào ngày 14/4/2026.

3/Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Văn T có quyền kháng cáo lên Toà án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND Khu vực 9;
- Công an tỉnh Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Văn Phú